

# NHỮNG ĐIỂM MỚI VỀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON

• TS. TRẦN THỊ NGỌC TRÂM

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

**G**iáo dục mầm non (GDMN) là bộ phận trong hệ thống giáo dục quốc dân. GDMN thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến sáu tuổi (Điều 21 – Luật Giáo dục, 2005). GDMN tạo sự khởi đầu cho sự phát triển toàn diện của trẻ, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, cùng với việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, từ năm 2002 Viện Khoa học Giáo dục VN cùng với Vụ GDMN đã tiến hành nghiên cứu xây dựng Chương trình GDMN mới. Chương trình GDMN đã được nghiên cứu xây dựng theo một quy trình khoa học từ các nghiên cứu và các hội thảo định hướng cho việc xây dựng chương trình tiến tới biên soạn dự thảo chương trình và sách hướng dẫn thực hiện chương trình, triển khai thực nghiệm và thí điểm ở 41 trường của 20 tỉnh/thành phố (thực nghiệm ở 21 trường của 10 tỉnh/thành phố và thí điểm ở 20 trường của 10 tỉnh/thành phố), tổng kết sau thực nghiệm và thí điểm, chỉnh sửa chương trình và lấy ý kiến các chuyên gia GDMN, các hiệp hội Khoa học-Kỹ thuật và Hội Tâm lí – Giáo dục. Hiện nay, Chương trình GDMN mới đã được hoàn thiện để chuẩn bị cho việc thẩm định ban hành chính thức.

Những tinh thần và nội dung cơ bản của Chương trình GDMN mới được thể hiện như sau:

## 1. Mục tiêu của chương trình GDMN

Theo Luật giáo dục 2005 (Điều 22), mục tiêu của GDMN là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mĩ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một.

Để thực hiện mục tiêu trên, Chương trình GDMN có nhiệm vụ hình thành và phát triển ở trẻ những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy những khả năng tiềm ẩn, chuẩn bị tốt cho trẻ vào học ở tiểu học và cho sự phát triển của trẻ trong các giai đoạn sau.

## 2. Quan điểm xây dựng và phát triển chương trình GDMN

Chương trình GDMN mới được xây dựng và phát triển theo các quan điểm sau:

### Quan điểm 1. Chương trình hướng đến sự phát triển toàn diện của trẻ.

\* Chương trình coi trọng việc đảm bảo an toàn, nuôi dưỡng hợp lý, chăm sóc sức khỏe cả về thể chất lẫn tinh thần.

\* Chương trình kết hợp hài hòa giữa chăm sóc và giáo dục, giữa các mặt giáo dục với nhau.

\* Chương trình không nhấn mạnh vào việc cung cấp cho trẻ những kiến thức, kỹ năng đơn lẻ mà theo hướng tích hợp, phù hợp với đặc điểm phát triển và khả năng của trẻ.

### Quan điểm 2. Chương trình tạo điều kiện cho trẻ phát triển liên tục.

\* Chương trình được xây dựng theo hai giai đoạn: Chương trình giáo dục nhà trẻ và Chương trình giáo dục mẫu giáo.

\* Hai giai đoạn của chương trình được xây dựng có tính đồng tâm, phát triển giữa các độ tuổi trong mỗi giai đoạn và giữa hai giai đoạn, tạo điều kiện cho trẻ phát triển liên tục.

\* Chương trình chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của bản thân trẻ.

### Quan điểm 3. Chương trình đảm bảo đáp ứng sự đa dạng của các vùng miền, các đối tượng trẻ.

Chương trình được xây dựng là chương trình khung, bao gồm những nội dung cơ bản, cốt lõi và có tính linh hoạt, mềm dẻo làm cơ sở cho việc lựa chọn những nội dung giáo dục cụ thể phù hợp với kinh nghiệm sống, khả năng của trẻ và thực tế của từng địa phương, vùng miền.

Trên cơ sở nội dung Chương trình GDMN và sách Hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo viên có thể chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch giáo dục cho phù hợp với khả năng của trẻ, thực tế địa phương, vùng miền và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

## 3. Định hướng về nội dung, phương pháp và đánh giá

### 3.1. Định hướng về nội dung

"Nội dung GDMN phải phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý của trẻ em, hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khoẻ mạnh, nhanh nhẹn; cung cấp kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi; biết kính trọng, yêu mến, lễ phép với ông bà, cha mẹ, thầy giáo, cô giáo và người trên; yêu quý anh, chị em, bạn bè; thật thà, mạnh dạn, tự tin và hồn nhiên, yêu thích cái đẹp; ham hiểu biết, thích đi học" (Điều 23 của Luật Giáo dục 2005).

Nội dung GDMN phải đảm bảo tính khoa học, tính vừa sức và nguyên tắc đồng tâm phát triển từ dễ đến khó; đảm bảo tính liên thông giữa các độ tuổi, giữa nhà trẻ, mẫu giáo và cấp tiểu học; thống nhất giữa nội dung giáo dục và cuộc sống hiện thực, chuẩn bị cho trẻ từng bước hòa nhập vào cuộc sống.

### 3.2. Định hướng về phương pháp

"Phương pháp GDMN chủ yếu là thông qua việc tổ chức các hoạt động vui chơi để giúp trẻ em phát triển toàn diện; chú trọng việc nêu



gương, động viên, khích lệ". (Điều 23 của Luật Giáo dục 2005).

**Đối với giáo dục nhà trẻ**, phương pháp giáo dục phải chú trọng giao tiếp thường xuyên, thể hiện sự yêu thương và tạo sự gắn bó của người lớn với trẻ; chú ý đến đặc điểm cá nhân trẻ và lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, tạo cho trẻ có cảm giác an toàn về thể chất và tinh thần; tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ được tích cực hoạt động giao lưu cảm xúc, hoạt động với đồ vật và vui chơi, kích thích sự phát triển các giác quan và các chức năng tâm – sinh lý; tạo môi trường giáo dục gần gũi với khung cảnh gia đình, giúp trẻ thích nghi với nhà trẻ.

**Đối với giáo dục mẫu giáo**, phương pháp giáo dục phải tạo điều kiện cho trẻ được trai nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu, hứng thú của trẻ theo phương châm "chơi mà học, học bằng chơi". Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, thử nghiệm và sáng tạo ở các khu vực hoạt động một cách vui vẻ.

Kết hợp hài hoà giáo dục trẻ trong nhóm bạn bè với giáo dục cá nhân, chú ý đến đặc điểm riêng của từng trẻ để có phương pháp giáo dục phù hợp. Tổ chức hợp lí các hình thức hoạt động cá nhân, theo nhóm nhỏ và cả lớp, phù hợp với độ tuổi của nhóm/lớp, với khả năng của từng trẻ, với nhu cầu và hứng thú của trẻ và với điều kiện thực tế.

### 3.3. Định hướng về đánh giá trẻ

Đánh giá trẻ bao gồm đánh giá trẻ hàng ngày và đánh giá trẻ theo giai đoạn. Đánh giá trẻ nhằm theo dõi sự phát triển của trẻ, làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục cho phù hợp với trẻ, với tình hình thực tế ở địa phương. Trong đánh giá phải có sự phối hợp nhiều phương pháp, hình thức đánh giá; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ, đánh giá trẻ thường xuyên qua quan sát hoạt động hàng ngày.

## 4. Cấu trúc chương trình

Với những định hướng nêu trên, cấu trúc Chương trình gồm ba phần lớn:

**Phần một**: Những vấn đề chung, bao gồm các nội dung: Vị trí GDMN; Mục tiêu GDMN; Quan điểm xây dựng và phát triển chương trình; Yêu cầu về nội dung, phương pháp GDMN và đánh giá trẻ.

**Phần hai**: Chương trình giáo dục nhà trẻ;

**Phần ba**: Chương trình giáo dục mẫu giáo.

Chương trình giáo dục nhà trẻ và chương trình giáo dục mẫu giáo đều bao gồm 6 nội dung:

Một là "Mục tiêu": Phần này đề cập mục tiêu phát triển toàn diện cuối độ tuổi nhà trẻ/mẫu giáo về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội và thẩm mỹ.

Hai là "Kế hoạch thực hiện": Phần này đề cập việc phân phối thời gian trong năm học và chênh độ sinh hoạt một ngày của trẻ trong thời gian ở các cơ sở GDMN.

Ba là "Nội dung", gồm:

(1) Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ: Phần này đề cập tổ chức ăn uống, ngủ, vệ sinh, sức khoẻ và an toàn cho trẻ.

(2) Giáo dục: Nội dung giáo dục được xây dựng theo các lĩnh vực phát triển và theo độ tuổi.

Nội dung giáo dục nhà trẻ được chia thành 4 lĩnh vực: giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ, giáo dục phát triển tình cảm - xã hội. Giáo dục phát triển thẩm mỹ được lồng ghép vào lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm - xã hội.

Nội dung giáo dục mẫu giáo được chia thành 5 lĩnh vực: giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ, giáo dục phát triển tình cảm - xã hội, giáo dục phát triển thẩm mỹ.

Các lĩnh vực giáo dục được tổ chức thực hiện tích hợp các lĩnh vực phát triển và tích hợp theo các chủ đề gần gũi thông qua các hoạt động đa dạng, thích hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Hệ thống các chủ đề được mở rộng dần phù hợp với từng lứa tuổi, từ bản thân đứa trẻ, gia đình của trẻ, đến trường mầm non, môi trường tự nhiên, cộng đồng gần gũi, đất nước và thế giới.

Bốn là "Kết quả mong đợi" Phần này mô tả những gì trẻ trong độ tuổi cần và có thể thực hiện nhằm định hướng cho giáo viên tổ chức hướng dẫn có hiệu quả các hoạt động giáo dục phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội, thẩm mỹ, chuẩn bị tốt cho trẻ khi nhập học ở trường phổ thông.

Năm là "Các hoạt động giáo dục, hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục": Phần này đề cập các hoạt động giáo dục cơ bản, các hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục trẻ.

Sáu là "Đánh giá": Phần này đề cập mục đích, nội dung, phương pháp, thời điểm đánh giá của hai hình thức đánh giá: đánh giá trẻ hàng ngày và đánh giá trẻ theo giai đoạn.

Chương trình GDMN là căn cứ để triển khai và chỉ đạo công tác chăm sóc giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN trong cả nước, đồng thời là căn cứ để đào tạo bồi dưỡng giáo viên mầm non, tăng cường cơ sở vật chất và đảm bảo các điều kiện khác thực hiện Chương trình GDMN có chất lượng.

Kèm theo chương trình có bộ sách hướng dẫn giáo viên thực hiện chương trình gồm 4 cuốn: Hướng dẫn thực hiện chương trình GD trẻ nhà trẻ 3-36 tháng, hướng dẫn thực hiện chương trình GD trẻ mẫu giáo bé 3-4 tuổi, hướng dẫn thực hiện chương trình GD trẻ mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi, hướng dẫn thực hiện chương trình GD trẻ mẫu giáo lớn 5 - 6 tuổi.

## SUMMARY

Starting from the objectives, curriculum design views the author describes the new points in orientation and structure of the pre-school education in the coming period.